

Số: 883/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 20/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, do ADB tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) - Dự án thành phần tỉnh Bình Định”, vay vốn ADB;

Căn cứ Quyết định số 4531/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 2: Cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ phát triển cho đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) –

Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 1: Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông;

Căn cứ Quyết định số 5531/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định;

Theo Quyết định số 633/QĐ-BQL ngày 27/12/2021 của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng công trình Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 1: Nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông;

Theo Quyết định số 634/QĐ-BQL ngày 27/12/2021 của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xây dựng công trình Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định, Hợp phần 2: Cải thiện cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nhằm hỗ trợ phát triển cho đồng bào dân tộc thiểu số;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 51/TTr-BQL ngày 16/3/2022 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 202/BC-SKHĐT ngày 18/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định với nội dung chi tiết kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Fuu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT N. T. C. Hoàng;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10, K19

Ula



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho
đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM) – Dự án thành phần tỉnh Bình Định
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /3/2022 của UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT, gói thầu Tư vấn hỗ trợ thực hiện khoản vay (LIC)	20.000	Vốn ngân sách tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Tháng 3 năm 2022	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
2	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT 05 gói thầu xây lắp	485.859	Vốn ngân sách tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Tháng 4 năm 2022	Hợp đồng trọn gói	12 tháng
3	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT gói thầu Giám sát thi công xây dựng	2.000	Vốn ngân sách tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Tháng 4 năm 2022	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
4	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT gói thầu Kiểm báo báo cáo tài chính	6.000	Vốn ngân sách tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	60 ngày
5	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSMT gói thầu Kiểm báo quyết toán dự án hoàn thành	2.630	Vốn ngân sách tỉnh	Tự thực hiện	Thỏa thuận giao việc	Quý IV năm 2024	Hợp đồng trọn gói	60 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
6	Tư vấn hỗ trợ thực hiện khoản vay (LIC)	10.000.000	Vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Tháng 3 năm 2022	Hợp đồng trọn gói	36 tháng (không liên tục)
7	Giám sát thi công xây dựng công trình	6.726.000	Vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý II, III năm 2022	Hợp đồng trọn gói	Theo tiến độ thi công (5 gói thầu xây lắp)
8	Kiểm toán báo cáo tài chính	3.000.000	Vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2022	Hợp đồng trọn gói	09 tháng (không liên tục)
9	Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	1.550.314	Vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý IV năm 2024	Hợp đồng trọn gói	06 tháng
10	Chi phí thẩm định giá thiết bị (HP2)	15.000	Vốn ngân sách tỉnh	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trọn gói	60 ngày

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
11	Cắm cọc GPMB huyện Vĩnh Thạnh	930.144	Vốn ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Hợp đồng trộn gói	03 tháng
12	Cắm cọc GPMB huyện An Lão	728.414	Vốn ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2022	Hợp đồng trộn gói	03 tháng
13	Cắm cọc GPMB huyện Vân Canh	694.186	Vốn ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III, IV năm 2022	Hợp đồng trộn gói	03 tháng
14	BD-CW01: Nâng cấp tuyến đường ĐT.637 đoạn từ Vĩnh Quang - Thị trấn Vĩnh Thạnh	123.824.386 <i>(Trong đó: Chi phí dự phòng: 5.857.079)</i>	Vốn ADB và vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II, III năm 2022	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	24 tháng
15	BD-CW02: Nâng cấp tuyến đường từ hồ Định Bình đến trung tâm xã Vĩnh Sơn	188.716.889 <i>(Trong đó: Chi phí dự phòng: 8.937.623)</i>	Vốn ADB và vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III, IV năm 2022	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	24 tháng
16	BD-CW03: Nâng cấp tuyến đường từ thôn Hiệp Hưng, xã Canh Hiệp đến làng Canh Tiền, xã Canh Liên, huyện Vân Canh	166.249.878 <i>(Trong đó: Chi phí dự phòng: 7.875.369)</i>	Vốn ADB và vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III, IV năm 2022	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	30 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
17	BD-CW04: Nâng cấp tuyến đường liên xã An Hung đến Tam Quan, huyện Hoài Nhơn	147.832.083 <i>(Trong đó: Chi phí dự phòng: 6.982.817)</i>	Vốn ADB và vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III, IV năm 2022	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	24 tháng
18	BD-CW05: Xây dựng hệ thống cấp nước cho đồng bào dân tộc thiểu số huyện An Lão	49.713.940 <i>(Trong đó: Chi phí dự phòng: 2.361.134)</i>	Vốn ADB và vốn ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý II, III năm 2022	Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh	24 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 700.497.723.000 đồng <i>(Bảy trăm tỷ, bốn trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng)</i>								

* **Lưu ý:** Giá trị các gói thầu được lập theo Quyết định số 633/QĐ-BQL ngày 27/12/2021 và Quyết định số 634/QĐ-BQL ngày 27/12/2021 của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT, khi triển khai thực hiện Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu theo quy định hiện hành trước khi triển khai tổ chức thực hiện các bước tiếp theo.